

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Chủ đề:	Trong cửa hàng đồ chơi
Mục tiêu:	Phát âm đúng con chữ <i>t</i> trong các từ <i>toy, tiger, teddy bear, Tony, turtle</i> trong câu <i>I can see a tiger.</i>
Âm vị:	/t/ của con chữ <i>t</i>
Từ vựng:	<i>toy, tiger, turtle, Tony, teddy bear</i>
Cấu trúc:	Nói có thể nhìn thấy gì: <i>I can see a tiger.</i>

II. HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY

Lesson 1.

1. Listen, point and repeat.

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *t* trong các từ *toy, tiger, turtle, Tony, teddy bear.*

Nội dung: Các nội dung chính:

- Bối cảnh chung là một cửa hàng đồ chơi nhìn từ cửa sổ.
- Trong cửa hàng có hai kệ đồ chơi đặt đối diện nhau. Kệ phía bên trái bày các con vật đồ chơi bằng nhựa, bối cảnh giống rừng ở Châu Phi. Có hươu cao cổ, sư tử, hổ, voi và linh dương đầu bò. Trên kệ phía bên phải bày nhiều đồ chơi bao gồm ô tô, rô-bốt, búp bê, gấu bông,... Phía dưới kệ bên phải là một con rùa to. Tony đang đứng dán mũi vào cửa kính và chỉ vào những chú gấu bông.

Lưu ý:

Bên cạnh bạn trai là từ *Tony*, bên cạnh con hổ bông là từ *tiger*, bên cạnh con gấu bông là từ *teddy bear*, bên cạnh con rùa là từ *turtle*. Các từ bắt đầu bằng con chữ *t* được in màu đỏ.

Góc trái bên dưới tranh là con chữ *Tt* chỉ nội dung chính của đơn vị bài học.

Lưu ý: Một số từ có liên quan đến bài học là *toy* (đồ chơi), *toy shop* (cửa hàng đồ chơi).

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần 1).

Bước 2: Học sinh nghe, chỉ con chữ *Tt* và nhắc lại.

Bước 3: Học sinh nghe, chỉ từng từ/tranh và nhắc lại.

Bước 4: Học sinh chỉ từng tranh và nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng tranh, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Lưu ý: Nếu có điều kiện, giáo viên có thể giới thiệu thêm từ *toy* và *toy shop* theo qui trình trên.

Kết quả: Học sinh phát âm đúng con chữ *Tt*.

Học sinh nói bốn từ càng giống với âm trong đĩa càng tốt.

Lesson 2.

2. Point and say.

Mục tiêu: Nhận dạng và nói đúng các từ chỉ đồ vật và con vật đã học trong hoạt động 1.

Nội dung: Học sinh xem và thảo luận về nội dung tranh.

Các nội dung chính gồm:

- Bối cảnh chung: vẫn trong cửa hàng bán đồ chơi như hoạt động 1.

- Tony đang ôm một con hổ nhồi bông.

- Mẹ của cậu bé đang cố với lấy một con rùa nhồi bông từ giá.

- Cô bé đang chơi với chú gấu nhồi bông.

Các nội dung phụ:

- Người bán hàng mỉm cười vui vẻ. Trên giá còn có các đồ chơi khác.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và cho nhận xét bao quát về nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh tìm những người và con vật đã học ở phần trên. Khi tìm thấy, học sinh chỉ và nói thành tiếng tên của người và con vật.

Bước 3: Học sinh chỉ vào tranh và nói lại từ chỉ tên con vật/người đã học.

Bước 4: Làm việc theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ, một học sinh chỉ từng người/con vật, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh chỉ vào con vật đồ chơi hoặc tranh có hình ảnh con vật có trong lớp (giáo viên chuẩn bị trước).

Kết quả: Học sinh tìm và nói tên các người/con vật càng nhanh và càng chính xác càng tốt.

3. Chant!

Mục tiêu: Luyện phát âm con chữ *t* trong các từ *Tony, turtle, tiger, teddy bear* thông qua đoạn thơ.

Nội dung: Đoạn thơ gồm hai khổ:
Khổ thứ nhất có ba dòng. Dòng một bắt đầu bằng con chữ *t* và từ *turtle*, dòng hai là con chữ *t* và từ *tiger*, dòng ba là con chữ *t* và từ *teddy bear*.
Khổ thứ hai có ba dòng. Dòng một là câu Tony có con rùa; dòng hai là câu nói Tony có con hổ; dòng ba là câu nói Tony có con gấu bông.

Quy trình: Bước 1: Học sinh đọc đoạn thơ và nhận xét nội dung bài thơ (như trong phần Nội dung) dựa vào con chữ màu đỏ.

Bước 2: Học sinh nghe và nhắc lại từng câu của đoạn thơ.

Bước 3: Học sinh nghe và nhắc lại cả đoạn thơ.

Bước 4: Học sinh đọc lại thành tiếng cả đoạn thơ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh có thể đọc thành tiếng đoạn thơ theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm nhỏ.

Lưu ý: Trong khi đọc thơ, học sinh vỗ tay (hoặc chỉ vào các tranh trong hoạt động 2) theo nhịp.

Kết quả: Học sinh đọc đoạn thơ đúng âm, trọng âm, nhịp điệu, ngữ điệu như được thể hiện qua đĩa.

4. Listen and tick.

Mục tiêu: Nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Nội dung: Nội dung bài tập gồm hai câu. Mỗi câu hai tranh.

Câu 1 có tranh *a* chỉ con gấu bông và tranh *b* chỉ ô tô đồ chơi.

Câu 2 có tranh *a* chỉ con hổ và tranh *b* chỉ con rùa.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem hai câu và nhận xét nội dung (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng cặp tranh và nói thành tiếng tên mỗi đồ vật/con vật trong tranh.

Bước 3: Học sinh nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Bước 4: Học sinh trao đổi kết quả vừa làm theo cặp hoặc trong nhóm.

Bước 5: Học sinh nói lại từ chỉ tên của các tranh vừa đánh dấu.

Lưu ý: Nếu học sinh làm sai hoặc gặp khó khăn trong khi làm bài, giáo viên có thể cho học sinh nghe lại nhiều lần.

Audioscript: 1. I have a teddy bear. 2. I can see a tiger.

Kết quả: 1. a 2. a

Lesson 3.

5. Let's talk.

Mục tiêu: Nói có khả năng nhìn thấy gì (cái gì/con gì).

Nội dung: Bốn tranh: a. con hổ, b. cái ô tô đồ chơi, c. con gấu bông, d. con rùa.

Bong bóng phía trên có cấu trúc câu có khả năng nhìn thấy gì (*I can see a ...*).

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói tên đồ vật/con vật.

Bước 3: Học sinh đóng vai và đọc câu mẫu cho sẵn: *I can see a _____*.

Bước 4: Học sinh đóng vai, chỉ vào từng tranh và nói có khả năng nhìn thấy gì.

Bước 5: Làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ, học sinh chỉ/đưa những đồ vật/con vật có sẵn và nói với các bạn mình có gì.

Kết quả: Học sinh nói chính xác và trôi chảy vật thấy được (con hổ, ô tô đồ chơi, con gấu bông, con rùa).

6. Look and write.

Mục tiêu: Viết đúng và đẹp con chữ *T* và *t*.

Điền con chữ *t* vào các từ chưa hoàn chỉnh.

Nội dung: Bảng chữ viết hoa và viết thường của con chữ *t*.

Các từ chưa hoàn chỉnh chỉ tên người/con vật: *Tony, teddy bear, turtle, tiger* cùng các tranh đi kèm (cậu bé Tony, gấu bông, con rùa, con hổ).

Quy trình: Bước 1: Học sinh quan sát và nói nội dung bảng chữ viết mẫu, các từ chưa hoàn chỉnh (như trong phần Nội dung) và xác định việc cần làm.

Bước 2: Học sinh tập tô theo nét con chữ *T* và *t*.

Bước 3: Học sinh viết con chữ *t* vào chỗ trống các từ theo các tranh.

Bước 4: Học sinh trao đổi, đối chiếu và cho nhận xét kết quả viết theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi viết có đúng và có đẹp không.

Bước 5: Học sinh đọc lại con chữ *t*. Sau đó chỉ vào tranh/từ vừa hoàn thành và đọc thành tiếng các từ.

Kết quả: Học sinh viết đúng, viết đẹp con chữ viết hoa, viết thường và hoàn thành các từ.

7. Sing!

Mục tiêu: Hát bài hát về đồ vật/con vật mình nhìn thấy.

Nội dung: Lời bài hát có hai khổ:

Khổ đầu gồm bốn câu trong đó hai câu đầu là câu đơn, nói tôi có khả năng nhìn thấy ai, hai câu sau là câu đơn giới thiệu vị trí.

Khổ sau giống khổ đầu, gồm bốn câu trong đó hai câu đầu là câu đơn, nói tôi có khả năng nhìn thấy con gì, hai câu sau là câu đơn giới thiệu vị trí.

Quy trình: Bước 1: Học sinh xem và nói nội dung tranh (Ngày Lễ Giáng sinh trong một cửa hàng đồ chơi lớn. Bé trai nhìn chăm chú và chỉ vào rất nhiều đồ chơi để trên giá. Bé Tony ôm một chú gấu bông lớn).

Bước 2: Học sinh đọc lời của bài hát, lưu ý đến cấu trúc câu tôi có thể nhìn thấy gì và nói ở đâu. Học sinh cũng chú ý đến các từ có con chữ màu đỏ trong lời bài hát.

Bước 3: Học sinh nghe và hát theo từng câu một. Học sinh vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các con vật trong tranh.

Bước 4: Học sinh nghe và hát cả bài hát, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các con vật trong tranh.

Bước 5: Học sinh hát lại bài hát khi không bật đĩa.

Kết quả: Học sinh hát đúng âm, tốc độ, trọng âm, nhịp điệu và giai điệu được thể hiện qua đĩa.